

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HS-ST
Ngày: 14-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Tạ Văn Việt.

+ Bà Lại Thị Mỹ Tâm.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Thị T, sinh năm 1962 tại tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Thôn LĐ, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Sỹ B (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; bị cáo có chồng tên Bùi Văn H (đã ly hôn) và 05 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 26/01/2018 đến ngày 29/01/2018 chuyển tạm giam; có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Văn B1, sinh năm 1989; chỗ ở: Thôn BL, xã PR, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; (vắng mặt)

-Người tham gia tố tụng khác:

****Người làm chứng:***

1. Chị Ngô Thị Thanh H, sinh năm 1982; (vắng mặt)
2. Chị Lê Thị Ngọc N, sinh năm 1983; (vắng mặt)
3. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1978; (vắng mặt)

****Người chứng kiến:***

+Ông Phan Văn P, sinh năm 1958; (vắng mặt)

+Chị Lê Thị T, sinh năm 1983; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 25/01/2018, Công an huyện Bắc Bình kiểm tra phòng Karaoke tại nhà Hồ Thị T ở thôn LĐ, thị trấn LS, huyện BB thì phát hiện bắt quả tang 02 (hai) cặp nam nữ gồm Ngô Thị Thanh H đang bán dâm cho Lê Văn B1 và Lê Thị Ngọc N đang bán dâm cho Nguyễn Văn Đ tại 02 phòng Karaoke này. Thu giữ tại phòng Ngô Thị Thanh H 02 bao cao su hiệu Avita chưa sử dụng, 03 bao cao su hiệu Beautiful Dream chưa sử dụng và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); thu giữ tại phòng Lê Thị Ngọc N 01 bao cao su hiệu Avita đã qua sử dụng và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Hồ Thị T khai nhận: Từ ngày 31/10/2017 đến ngày 25/01/2018, T sử dụng hai phòng Karaoke để cho gái bán dâm thuê thực hiện việc mua bán dâm khi khách có nhu cầu. Theo thỏa thuận, mỗi một lần bán dâm thì gái bán dâm sẽ trả cho T 50.000 đồng tiền thuê phòng. Trung bình mỗi ngày T thu lợi 50.000 đồng từ việc chứa mại dâm, tổng cộng thu lợi 4.3000.000 đồng.

Vào ngày 25/01/2018, Hồ Thị T cho Ngô Thị Thanh H thuê phòng bán dâm hai lần: Lần thứ nhất vào lúc 10 giờ cùng ngày, H bán dâm cho khách xong thì trả tiền thuê phòng cho Hồ Thị T là 50.000 đồng; lần thứ hai vào lúc 19 giờ 30 phút cùng ngày, H bán dâm cho Lê Văn B1 là công dân xã PR với giá 250.000 đồng. Cùng thời điểm này, Hồ Thị T cho Lê Thị Ngọc N thuê phòng bán dâm cho Lê Văn Đ với giá 300.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang, Hồ Thị T chưa nhận được tiền thuê phòng từ H và N.

Đối với hành vi bán dâm của Ngô Thị Thanh H và Lê Thị Ngọc N là hành vi vi phạm hành chính nên sẽ xem xét và xử lý hành chính. Đối với Nguyễn Văn Đ và Lê Văn B1 có hành vi mua dâm nhưng khi tiến hành xác minh tại thôn BL, xã PR không có người tên Đ và B1 nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ.

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 02 bao cao su hiệu Avita, 03 bao cao su hiệu Beautiful Dream chưa sử dụng và 01 bao cao su hiệu Avita đã sử dụng, là những dụng cụ dùng vào việc mua bán dâm, được chuyển vào kho vật chứng của chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình xử lý theo quy định pháp luật. Thu giữ 600.000 đồng trong đó có 550.000 đồng là tiền mua dâm và 50.000 đồng là tiền riêng của cá nhân Lê Văn B1, được chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để xử lý theo pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số 30/CT-VKSBB, ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Hồ Thị T về tội “Chứa mại dâm”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng đã được triệu tập nhưng vắng mặt, bị cáo Hồ Thị T yêu cầu Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án cho bị cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình cũng đề nghị tiếp tục xét xử vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có lời khai của họ tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến nội dung vụ án, nên căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

Quá trình thẩm vấn tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hồ Thị T từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù;

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu và tiêu hủy: 02 bao cao su hiệu Avita, 03 bao cao su hiệu Beautiful Dream chưa sử dụng và 01 bao cao su hiệu Avita đã sử dụng; tịch thu sung công quỹ 550.000 đồng là tiền mua dâm và 4.350.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của Hồ Thị T từ việc cho thuê phòng mua bán dâm; trả lại cho Lê Văn B1 số tiền 50.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Hồ Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thị T không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Hồ Thị T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Giữa bị cáo Hồ Thị T và các gái mại dâm có thỏa thuận khi nào gái mại dâm thuê phòng thực hiện mua bán dâm thì trả tiền phòng cho bị cáo Hồ Thị T số tiền 50.000 đồng cho một lần bán dâm. Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 25/01/2018, Công an huyện BB kiểm tra 02 (hai) phòng Karaoke tại nhà Hồ Thị T ở thôn LĐ, thị trấn LS, huyện BB thì phát hiện bắt quả tang 02 (hai) cặp nam nữ gồm Ngô Thị Thanh H đang bán dâm cho Lê Văn B1 và Lê Thị Ngọc N đang bán dâm cho Nguyễn Văn Đ tại các phòng Karaoke này. Thu giữ tại phòng Ngô Thị Thanh H 02 bao cao su hiệu Avita chưa sử dụng, 03 bao cao su hiệu Beautiful Dream chưa sử dụng và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); thu giữ tại phòng Lê Thị Ngọc N 01 bao cao su hiệu Avita đã qua sử dụng và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Cũng trong ngày 25/01/2018, vào lúc 10 giờ, Hồ Thị T cho Ngô Thị Thanh H thuê phòng để bán dâm cho khách thu tiền phòng là 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng). Trước ngày 25/01/2018, bị cáo Hồ Thị T khai đã cho thuê phòng chứa mại dâm nhiều lần thu số tiền 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng). Vì vậy, có đủ cơ sở để truy tố bị cáo Hồ Thị T phạm tội “Chứa mại dâm” với tình tiết định khung hình phạt tăng nặng là “Phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo nhận thức rõ chứa mại dâm là vi phạm pháp luật, trái với thuần phong mỹ tục nhưng với bản tính tham lam, bất chấp pháp luật và đạo đức xã hội, bị cáo đã chấp nhận cho gái mại dâm thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm nhằm hưởng lợi. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những ảnh hưởng đến trật tự công cộng, nếp sống lành mạnh, văn minh mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho cuộc sống gia đình của nhiều người dân lao động nên cần thiết phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Sau khi phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ

luật hình sự 2015 mà bị cáo sẽ được hưởng khi lượng hình. Để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, xét thấy bị cáo có 02 (hai) tình tiết giảm nhẹ chính và nhiều tình tiết giảm nhẹ bổ sung nên sẽ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo một mức án thấp hơn tại khung hình phạt liên kề.

[5] Về tang, vật chứng trong vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su hiệu Avita, 03 bao cao su hiệu Beautiful Dream chưa sử dụng và 01 bao cao su hiệu Avita đã sử dụng; tịch thu sung công quỹ 550.000 đồng là tiền mua dâm và 4.350.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của Hồ Thị T từ việc cho thuê phòng mua bán dâm; trả lại cho Lê Văn B1 số tiền 50.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

[6] Đối với hành vi bán dâm của Ngô Thị Thanh H và Lê Thị Ngọc N là hành vi vi phạm hành chính nên sẽ xem xét để xử lý hành chính. Đối với Nguyễn Văn Đ và Lê Văn B1 có hành vi mua dâm nhưng khi tiến hành xác minh tại thôn BL, xã PR không có người tên Đ và B1 nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ là đúng quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo Hồ Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thị T phạm tội: “Chứa mại dâm”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 01 năm 2018.

Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+Tịch thu tiêu hủy: 02 bao cao su hiệu Avita, 03 bao cao su hiệu Beautiful Dream chưa sử dụng và 01 bao cao su hiệu Avita đã sử dụng (tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2018 giữa Cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình).

+Tịch thu sung quỹ số tiền 4.350.000 đồng (*Bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) là tiền do bị cáo Hồ Thị T thu lợi bất chính từ việc cho thuê phòng mua bán dâm (tại biên lai thu số: 000632 ngày 11/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình do Bùi Thị Sen nộp thay) và số tiền 550.000 đồng (năm trăm năm

mười nghìn đồng) là tiền mua dâm (tại giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05/02/2018).

+ Trả lại cho Lê Văn B1 số tiền 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) do không liên quan đến vụ án (tại giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05/02/2018).

Áp dụng: khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

Buộc bị cáo Hồ Thị T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14-6-2018); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Văn B1 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- CQ CSĐT công an huyện Bắc Bình;
- CQ THAHS công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo; NCQL,NVLQ;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Trần Thị Thu Huyền